

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ**

Số: **105** /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cam Lộ, ngày 30 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới

Thực hiện Kế hoạch số 2017/KH-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới, UBND huyện Cam Lộ báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới:

1. Công tác ban hành chương trình, kế hoạch triển khai Luật Bình đẳng giới:

Căn cứ các Kế hoạch, chương trình hành động của UBND tỉnh, Sở LĐ-TB&XH, UBND huyện đã xây dựng và triển khai các văn bản sau:

- Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 02/8/2012 về việc thực hiện Bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2015;

- Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 10/2/2017 về việc thực hiện Bình đẳng giới giai đoạn 2017 - 2010;

- Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20/3/2017 về việc triển khai thực hiện Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2017-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện;

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và Bình đẳng giới hàng năm.

2. Công tác quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về Bình đẳng giới:

Ngay từ sau khi Luật Bình đẳng giới được ban hành, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị triển khai phổ biến nội dung Luật Bình đẳng giới và các văn bản liên quan đến toàn thể cán bộ lãnh đạo của các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và UBND các xã, thị trấn. Ban hành kế hoạch và giao nhiệm vụ cho trưởng các Phòng, Ban chuyên môn huyện, UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, Hiệu trưởng các trường học phổ biến, triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới đến tận mỗi cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn.

3. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy biên chế tại địa phương để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về Bình đẳng giới.

- Thực hiện Quyết định số 1855/QĐ-TTg ngày 11/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở UBND cấp tỉnh và cấp huyện, UBND huyện đã ban hành quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 về việc kiện toàn Ban VSTBCPN gồm có 16 đồng chí trong đó đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện làm Trưởng ban, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội làm Phó ban trực và mời đại diện lãnh đạo một số phòng ban, Mặt trận và các Đoàn thể liên quan làm thành viên.

- Hướng dẫn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các xã, thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015; giai đoạn 2016-2020 và kiện toàn lại Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp xã, thị trấn.

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về Bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác bình đẳng giới:

Nhằm không ngừng nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác bình đẳng giới, UBND huyện giao Phòng LĐ-TB&XH cùng với Ban VSTBCPN huyện phối hợp với các cơ quan, đoàn thể liên quan như: Hội LHPN huyện, Hội nông dân, Phòng Tư Pháp, Trung tâm Dân số-KHHGD, Trung tâm Y tế mở nhiều lớp tập huấn để phổ biến kiến thức và các chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước liên quan đến Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và gia đình và Luật Phòng chống bạo lực gia đình; các mục tiêu phát triển về Bình đẳng giới và VSTBCPN của tỉnh, của huyện đến với nhiều đối tượng dân cư như: Tập huấn Luật Hôn nhân gia đình cho đội ngũ công tác viên dân số các xã thị trấn; Tập huấn Luật Bình đẳng giới và một số nội dung Luật Hôn nhân gia đình và Luật Phòng chống Bạo lực gia đình cho Ban bảo vệ trẻ em, đội ngũ công tác viên Bảo vệ trẻ em các xã thị trấn; Tập huấn Luật Phòng chống Bạo lực gia đình và Luật Bình đẳng giới cho Trưởng thôn, già làng, người cao tuổi có uy tín trong cộng đồng dân cư...

5. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật Bình đẳng giới; xử lý vi phạm pháp luật và khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới:

Hàng năm UBND huyện giao Phòng LĐ-TBXH (cơ quan thường trực về bình đẳng giới và VSTBCPN huyện) phối hợp với các ban ngành liên quan tiến hành kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của Ban VSTBCPN, công tác bình đẳng giới của các xã, thị trấn; Tham mưu cho UBND huyện báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác hàng năm và xây dựng kế hoạch hoạt động cho năm sau.

Tăng cường công tác kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bình đẳng giới trên địa bàn huyện; Các cấp uỷ Đảng và lãnh đạo chính quyền thường xuyên đưa vấn đề bình đẳng giới vào trong chương trình nghị sự để tăng cường kiểm tra và chỉ đạo. Có lộ trình cụ thể thực hiện các giải pháp bình đẳng giới đặc biệt trong công tác quy hoạch cán bộ. Trong 10 năm thực hiện Luật bình đẳng giới, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo nào

6. Công tác đảm bảo thực hiện các quy định Bình đẳng giới trong công tác tổ chức và hoạt động:

Việc thực hiện đề bạt, bổ nhiệm, đào tạo, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng các mục tiêu về Bình đẳng giới được thực hiện hàng năm và đảm bảo theo quy định của Luật Bình đẳng giới.

II. Kết quả đạt được trong việc thực hiện Luật Bình đẳng giới:

1. Kết quả thực hiện bình đẳng giới trên các lĩnh vực:

2.1 Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị:

Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy và HĐND các cấp qua các nhiệm kỳ ngày được nâng lên. Đối với cấp huyện Nhiệm kỳ 2010 - 2015 có 4 đồng chí nữ tham gia cấp ủy chiếm tỷ lệ 10,8%.

Nhiệm kỳ 2015 - 2020 có 9 đồng chí nữ, chiếm tỷ lệ 22,5%; Cấp cơ sở nhiệm kỳ 2015 – 2020 là 24% (tăng 0,7%),

Tham gia đại biểu HĐND các cấp: Cấp huyện có 09 đại biểu nữ/30 đại biểu chiếm tỷ lệ 30% %; cấp cơ sở nhiệm kỳ 2016 - 2021 có 61 đại biểu nữ/229 đại biểu, chiếm tỷ lệ 26,6 % tăng so với nhiệm kỳ trước.

* Công tác quy hoạch, luân chuyển:

- *Công tác quy hoạch BCH Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015 - 2020:*

Số lượng: 79 đồng chí

Cán bộ nữ 28, chiếm 35,4%, tăng so với nhiệm kỳ trước 08 đồng chí.

- *Công tác quy hoạch BTV Huyện ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020:*

+ Số lượng: 22 đồng chí

Trong đó: Cán bộ nữ 04; chiếm 18,1%, tăng so với nhiệm kỳ trước 02 đồng chí

- *Quy hoạch chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2015 – 2020:*

Số lượng: 22 đồng chí

Trong đó: Cán bộ nữ 04; chiếm 18,2%.

- Tổng số 2.384 đảng viên, trong đó đảng viên nữ: 977 đồng chí, chiếm 41%; Dân tộc thiểu số 19 đồng chí, chiếm: 8%.

2.2 Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động:

Hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế giảm nghèo bền vững luôn được quan tâm chỉ đạo. Đến nay đã đầu tư hơn 178 mô hình làm kinh tế giỏi, tập huấn kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt cho trên 10.000 lượt hội viên phụ nữ.

Thực hiện đề án “*Hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm*” giai đoạn 2010 – 2015 đã tổ chức được 09 lớp dạy nghề về kỹ thuật trồng và cạo mủ cao su, kỹ thuật chăn nuôi và phòng trị bệnh cho lợn, chăn nuôi gà, chăn nuôi thú y, thêu ren, trồng hoa, trồng rau sạch đã có 276 chị tham gia,

Thực hiện đề án 1956 về “*Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020*” hàng năm UBND huyện chỉ đạo Trung tâm dạy nghề tổng hợp huyện (nay là Trung tâm GDNN - GDTX), Trạm khuyến nông - khuyến ngư tổ chức từ 2 - 3 lớp dạy nghề đáp ứng được nhu cầu học nghề cho hội viên phụ nữ và sau đào tạo nghề có 75% chị em có việc làm, cho thu nhập ổn định. Tổ chức tập huấn khởi sự kinh doanh, tìm hiểu thị trường cho 159 chị là chủ doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

Hàng năm thông qua Ngân hàng CSXH, Ngân hàng NN&PTNT, tranh thủ các chương trình, dự án để hỗ trợ vốn vay cho chị em phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập với tổng dư nợ từ các nguồn do các cấp hội quản lý đến nay trên 85 tỷ đồng. Với phong trào “*Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình*” phong trào “*Phụ nữ thực hành tiết kiệm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” bằng

nhiều hình thức đa dạng phong phú đã tiết kiệm hàng ngàn lồng gạo và hàng trăm triệu đồng để hỗ trợ cho hội viên phụ nữ nghèo, khó khăn, trẻ mồ côi trên địa bàn huyện, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống 7,89% năm 2017.

2.3 Bình đẳng giới trong lĩnh vực Giáo dục & Đào tạo:

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội và lý luận chính trị cho 347 lượt cán bộ từ tổ trưởng trở lên.

Tỷ lệ nữ cán bộ, viên chức có trình độ cao đẳng, đại học: 83%

Tỷ lệ nữ cán bộ, viên chức có trình độ trung cấp: 17%

Tỷ lệ cán bộ nữ được đào tạo về QLNN: 27%, trung cấp chính trị: 22% ngoại ngữ: 97%, tin học: 89%

2.4 Bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế:

- 100% các bà mẹ mang thai được khám định kỳ

- Tuyên truyền vận động chị em phụ nữ tham gia các lớp tập huấn về dinh dưỡng, giáo dục con cái và chăm sóc sức khỏe bản thân.

- Thường xuyên đổi mới và phát triển mạng lưới tư vấn sức khỏe, nhất là sức khỏe sinh sản; giáo dục giới tính và tình dục an toàn cho trẻ vị thành niên; vận động nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai; tuyên truyền, hướng dẫn phụ nữ biết cách chăm sóc sức khỏe bản thân và gia đình.

2.5 Bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao:

Trong các dịp lễ Tết, các ban, ngành, đoàn thể địa phương thường tổ chức các hoạt động khuyến khích chị em phụ nữ tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao như bóng chuyền, Hội thi như hát ru, hát dân ca...

2.6 Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về Bình đẳng giới:

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội và lý luận chính trị cho 347 lượt cán bộ từ tổ trưởng trở lên. Cán bộ Hội cấp xã, cấp huyện thường xuyên tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng công tác

Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tăng cường tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ, báo cáo viên, tuyên truyền viên nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ thực thi nhiệm vụ về bình đẳng giới.

Lồng ghép các nội dung về luật Bình đẳng giới trong các chương trình, dự án phát triển KT-XH trên địa bàn, góp phần thực hiện nghiêm túc Luật bình đẳng giới.

Đến nay, tỷ lệ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ: 100%; Tỷ lệ cán bộ chính sách được tập huấn kiến thức về giới, kỹ năng phân tích giới và lồng ghép giới: 100%; Tất cả các xã, thị trấn đã thành lập Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ.

2. Công tác lồng ghép vấn đề Bình đẳng giới trong xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật, chính sách, chương trình tại địa phương:

- 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về giới vào kế hoạch hàng năm, 5 năm của ngành và địa phương.

- Thực hiện lồng ghép các chương trình dự án để ưu tiên sự tham gia của phụ nữ như tập huấn nâng cao năng lực, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế thôn bản, tuyên truyền KHHGĐ, chương trình phát triển giáo dục và chính sách pháp luật về Bình đẳng giới...

III. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

Sau 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới, công tác bình đẳng giới và VSTBCPN trên địa bàn huyện đã có những tiến bộ đáng kể, các cấp ủy Đảng, chính quyền đã thể hiện sự quan tâm đến công tác bình đẳng giới và VSTBCPN bằng những hành động và việc làm cụ thể; các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới và VSTBCPN quốc gia giai đoạn 2001-2010; 2011-2015 đạt theo kế hoạch đã đề ra; các mục tiêu, chỉ tiêu về giới đã được các cấp các ngành thực hiện lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; vai trò của phụ nữ trên địa bàn huyện ngày được nâng cao.

2. Khó khăn và tồn tại:

Việc triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Phòng chống bạo lực gia đình tại một số nơi chưa được quan tâm đúng mức. Nhận thức của một bộ phận nhân dân về bình đẳng giới chưa đầy đủ, một số hủ tục làm ảnh hưởng đến bình đẳng giới chưa được xoá bỏ.

Công tác thông tin, truyền thông còn nhiều hạn chế, đặc biệt tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa của huyện.

Kinh phí cho hoạt động bình đẳng giới và VSTBCPN còn thấp.

Phụ nữ bị hạn chế hơn so với nam giới về cơ hội việc làm. Tỷ lệ phụ nữ tham gia làm lãnh đạo, quản lý nhà nước còn thấp, chưa tương xứng với số lượng lao động nữ hiện có, đặc biệt là các Phòng, ban chuyên môn cấp huyện.

Hoạt động các cấp hội chưa làm tốt hết trách nhiệm một số vấn đề thực tiễn đặt ra như đấu tranh, bảo vệ quyền lợi người phụ nữ...

IV. Kiến nghị, đề xuất:

1. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành Luật Bình đẳng giới:

- Tăng cường chiến dịch truyền thông, giáo dục, vận động xã hội đối với các tổ chức, gia đình và mọi công dân trong công tác bình đẳng giới.

- Tập huấn nghiệp vụ, kiến thức giới, kỹ năng phân tích và lồng ghép giới cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới, cán bộ làm chính sách cơ sở.

- Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý cho phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ nghèo, vùng dân tộc thiểu số.

- Có kế hoạch, quy hoạch đào tạo bồi dưỡng và ưu tiên bố trí sử dụng cán bộ nữ ở các cấp; xây dựng chính sách phát triển đội ngũ cán bộ nữ.

- Có chế độ chính sách đãi ngộ cho cán bộ nữ tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường đầu tư ngân sách cho các hoạt động bình đẳng giới và VSTBCPN.

- Hỗ trợ thành lập mô hình CLB bình đẳng giới tại các thôn, bản, khu phố.

- Xây dựng mạng lưới CTV bình đẳng giới và VSTBCPN các thôn bản, khu phố

2. Một số giải pháp khác:

- Thực hiện bình đẳng giới trong tham gia quản lý nhà nước, tham gia hoạt động xã hội. Nam, nữ bình đẳng về tiêu chuẩn chuyên môn, độ tuổi khi được đề bạt, bổ nhiệm vào cùng vị trí quản lý, lãnh đạo của cơ quan, tổ chức. Bảo đảm tỷ lệ nữ trong bổ nhiệm các chức danh trong cơ quan nhà nước phù hợp với mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

- Thực hiện lòng ghép có hiệu quả công tác bình đẳng giới và VSTBCPN vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bình đẳng giới; Các cấp uỷ Đảng, chính quyền thường xuyên đưa vấn đề bình đẳng giới vào công tác kiểm tra, chỉ đạo. Có lộ trình cụ thể thực hiện các giải pháp bình đẳng giới đặc biệt trong công tác quy hoạch cán bộ.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới, UBND huyện Cam Lộ báo cáo để các cơ quan liên quan biết, theo dõi, chỉ đạo./.

Noi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh;
- TV. Huyện uỷ;
- TT. HĐND, UBND huyện;
- UBMTTQ VN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn